TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Phạm Quốc Cường (09137022)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207114		Thự c tậ p gia cô ng	03	3	3	255000
3	207111		Nguyê n lý má y	01	3	3	255000
4	207103	1	Cơ họ c lý thuyế t	02	3	3	255000
5	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
6	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
7	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	01	2	2	170000
8	202201	1	Vậ t lý đạ i cương	02	2	2	170000
9	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
10	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					24	24	

Tổ ng Họ c Phí 2,140,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207103	02		Cơ họ c lý thuyế t	Toà n	---------012----	RD503	12345 9012345678
3	207504	01	1	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
3	207110	01		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	---456----------	RD502	12345
3	207114	03		Thự c tậ p gia cô ng	Khoa Ck	------789012----	CK01	12345 9012345678
4	207111	01		Nguyê n lý má y	Tiê n	---------012----	RD301	12345 9012345678
5	207110	01	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	123456----------	R205.1	90123
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	202201	02		Vậ t lý đạ i cương	Lan	---456----------	TV101	12345 90123
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207121			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Cao Thế Dân (09137052)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213601	1	Anh vă n 1	24	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207111		Nguyê n lý má y	01	3	3	255000
4	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	02	3	3	255000
5	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	20	3	3	255000
6	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
7	207300		Anh vă n kỹ thuậ t	02	2	2	170000
8	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					23	23	

Tổ ng Họ c Phí 2,055,000
Nợ HK Cũ 1,170,000
Phả i Đó ng 3,225,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207504	01	2	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	213601	24		Anh vă n 1	Xá	123456----------	RD204	12345 90123456
4	207111	01		Nguyê n lý má y	Tiê n	---------012----	RD301	12345 9012345678
5	207300	02		Anh vă n kỹ thuậ t	Dũ ng	123----------	RD501	12345 90123
5	200104	20		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	------789-------	HD201	12345 9012345678
6	207108	02		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD203	12345 90123
6	207108	02	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD203	45678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Hữu Giàu (09137002)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207111		Nguyê n lý má y	01	3	3	255000
3	207100		Chi tiế t má y	01	3	3	255000
4	208438		Quả n trị dự á n	01	2	2	170000
5	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	02	2	2	170000
6	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
7	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
8	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
9	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	04	2	2	170000
10	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	16	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					23	23	

Tổ ng Họ c Phí 2,055,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	02		An toà n lao độ ng& MT CN	Hạ nh	123----------	RD104	12345 90123
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	207504	01	1	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
3	207110	04		Kỹ thuậ t điệ n tử	Tườ ng	123----------	PV227	12345
3	207110	04	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Tườ ng	123456----------	R205.2	90123
4	207111	01		Nguyê n lý má y	Tiê n	---------012----	RD301	12345 9012345678
5	208438	01		Quả n trị dự á n	Hậ u	---456----------	PV315	12345 90123
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
6	207100	01		Chi tiế t má y	Dũ ng	---------012----	HD203	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	200107	16		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Chi	123----------	TV303	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207114			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Thanh Hiệp (09137029)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213601	1	Anh vă n 1	23	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	03	3	3	255000
4	207103	1	Cơ họ c lý thuyế t	03	3	3	255000
5	208438		Quả n trị dự á n	03	2	2	170000
6	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	01	2	2	170000
7	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
8	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					22	22	

Tổ ng Họ c Phí 1,970,000
Nợ HK Cũ 100,000
Giả m HP (%) 100
Phả i Đó ng 880,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	213601	23		Anh vă n 1	Hà	123456----------	RD204	12345 90123456
3	207110	01		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	---456----------	RD502	12345
4	207108	03		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Quý	---456----------	RD305	12345 90123
5	207110	01	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	123456----------	R205.1	90123
5	207108	03	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Quý	123456----------	PV319	45678
6	208438	03		Quả n trị dự á n	Thơ	123----------	PV227	12345 90123
6	207103	03		Cơ họ c lý thuyế t	Toà n	------789-------	TV303	12345 9012345678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	214101			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Vũ Hiệp (09137004)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	202110		Toá n cao cấ p A3	01	3	3	255000
2	202109	1	Toá n cao cấ p A2	01	3	3	255000
3	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	03	3	3	255000
4	208416		Quả n trị họ c	02	2	2	170000
5	207202		Cơ lưu chấ t	01	2	2	170000
6	214101	1	Tin họ c đạ i cương	05	3	3	255000
Tổ ng Cộ ng					16	16	

Tổ ng Họ c Phí 1,460,000
Nợ HK Cũ 265,000
Phả i Đó ng 1,725,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207202	01		Cơ lưu chấ t	Hù ng	------789-------	RD403	12345 9012345678
2	208416	02		Quả n trị họ c	Tuyế t	---------012----	RD403	12345 90123
3	202110	01		Toá n cao cấ p A3	Kỳ	---------012----	PV225	12345 9012345678
4	214101	05		Tin họ c đạ i cương	Nhự t	123----------	PV323	12345 901234
4	214101	05	1	Tin họ c đạ i cương	Oanh	---456----------	TH.P02	12345 901234
5	202109	01		Toá n cao cấ p A2	Kcô ng	123----------	PV333	12345 9012345678
5	200104	03		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hậ u	----------345-	HD301	12345 9012345678

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Lý Văn Hiếu (09137003)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	214101	1	Tin họ c đạ i cương	07	3	3	255000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	02	3	3	255000
4	202121		Xá c suấ t thố ng kê	04	3	3	255000
5	202109	1	Toá n cao cấ p A2	05	3	3	255000
6	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	04	3	3	255000
7	202206	1	Vậ t lý đạ i cương A2	01	2	2	170000
8	202201	1	Vậ t lý đạ i cương	01	2	2	170000
9	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
10	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	16	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					26	26	

Tổ ng Họ c Phí 2,310,000
Nợ HK Cũ 815,000
Phả i Đó ng 3,125,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	202206	01		Vậ t lý đạ i cương A2	Lan	123----------	PV333	12345 90123
2	202201	01		Vậ t lý đạ i cương	Lan	---456----------	PV333	12345 90123
2	202109	05		Toá n cao cấ p A2	Kỳ	---------012----	PV219	12345 9012345678
3	202121	04		Xá c suấ t thố ng kê	Nghĩa	---------012----	PV337	12345 9012345678
4	200104	04		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	---456----------	TV201	12345 9012345678
5	214101	07	1	Tin họ c đạ i cương	Oanh	123----------	TH.P02	12345 901234
5	214101	07		Tin họ c đạ i cương	Cườ ng	---456----------	PV323	12345 901234
6	207108	02		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD203	12345 90123
6	207108	02	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD203	45678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
8	200107	16		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Chi	123----------	TV303	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207605			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Vũ Văn Hoàn (09137030)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213602		Anh vă n 2	13	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207111		Nguyê n lý má y	01	3	3	255000
4	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
5	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
6	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	02	2	2	170000
7	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					20	20	

Tổ ng Họ c Phí 1,800,000
Nợ HK Cũ 1,300,000
Phả i Đó ng 3,100,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
4	207111	01		Nguyê n lý má y	Tiê n	---------012----	RD301	12345 9012345678
5	213602	13		Anh vă n 2	Thẩ m	123456----------	RD403	12345 90123456
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207121	02		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	------789-------	RD502	12345 9012345678
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Khánh Hưng (09137032)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213601	1	Anh vă n 1	10	5	5	425000
2	214101		Tin họ c đạ i cương	02	3	3	255000
3	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
4	207111		Nguyê n lý má y	01	3	3	255000
5	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	03	3	3	255000
6	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
7	202206	1	Vậ t lý đạ i cương A2	02	2	2	170000
8	207605		Kỹ thuậ t lậ p trì nh	01	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					23	23	

Tổ ng Họ c Phí 2,055,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	214101	02	2	Tin họ c đạ i cương	Oanh	123----------	TH.P02	12345 901234
2	214101	02		Tin họ c đạ i cương	Cườ ng	---456----------	PV323	12345 901234
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	207605	01	1	Kỹ thuậ t lậ p trì nh	Hù ng	123456----------	P331	45678
3	207605	01		Kỹ thuậ t lậ p trì nh	Hù ng	123----------	PV227	90123
4	207108	03		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Quý	---456----------	RD305	12345 90123
4	207111	01		Nguyê n lý má y	Tiê n	---------012----	RD301	12345 9012345678
5	207108	03	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Quý	123456----------	PV319	45678
6	213601	10		Anh vă n 1	Trâ m	123456----------	RD303	12345 90123456
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
8	202206	02		Vậ t lý đạ i cương A2	Lan	------789-------	TV102	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207109			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Phan Bích Liễu (09137006)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207113		Sứ c bề n vậ t liệ u	03	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
4	202109	1	Toá n cao cấ p A2	06	3	3	255000
5	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
6	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
7	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	15	3	3	255000
8	213602		Anh vă n 2	07	5	5	425000
Tổ ng Cộ ng					24	24	

Tổ ng Họ c Phí 2,140,000
Nợ HK Cũ -15,000
Phả i Đó ng 2,125,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
5	213602	07		Anh vă n 2	Chá nh	123456----------	RD504	12345 90123456
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
6	202109	06		Toá n cao cấ p A2	Quý	---------012----	RD501	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	200104	15		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hậ u	---456----------	TV303	12345 9012345678
7	207113	03		Sứ c bề n vậ t liệ u	Toà n	---------012----	RD401	12345 9012345678

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Trần Thanh Linh (09137007)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
3	207221		PP bố trí thí nghiệ m & XLSL	01	2	2	170000
4	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
5	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	01	2	2	170000
6	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
7	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					15	15	

Tổ ng Họ c Phí 1,375,000
Nợ HK Cũ -85,000
Phả i Đó ng 1,290,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207504	01	2	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
3	207110	01		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	---456----------	RD502	12345
4	207221	01	2	PP bố trí thí nghiệ m & XLSL	Xuâ n	123456----------	TT.CK1	45678
5	207110	01	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	123456----------	R205.1	90123
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
6	207221	01		PP bố trí thí nghiệ m & XLSL	Xuâ n	------789-------	RD202	90123
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	202109			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207108			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Vũ Hoàng Long (09137008)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213601		Anh vă n 1	17	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	14	3	3	255000
4	208416		Quả n trị họ c	04	2	2	170000
5	202622		Phá p luậ t đạ i cương	05	2	2	170000
6	202501	1	Giá o dụ c thể chấ t 1	01	1	1	85000
7	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	03	2	2	170000
8	207100		Chi tiế t má y	01	3	3	255000
Tổ ng Cộ ng					21	21	

Tổ ng Họ c Phí 1,885,000
Nợ HK Cũ 950,000
Phả i Đó ng 2,835,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	213601	17		Anh vă n 1	Hương	123456----------	RD203	12345 90123456
3	202501	01		Giá o dụ c thể chấ t 1	Tâ m	---456----------	NTD3	12345 9012345678
3	207110	03	2	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789012----	R205.2	90123
4	202622	05		Phá p luậ t đạ i cương	Hà	------789-------	TV303	12345 90123
5	200104	14		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	---456----------	TV301	12345 9012345678
5	208416	04		Quả n trị họ c	Đứ c	---------012----	RD105	12345 90123
6	207100	01		Chi tiế t má y	Dũ ng	---------012----	HD203	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207110	03		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789-------	RD401	12345
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207121			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207605			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Lê Trường Đại Lộc (09137009)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	214101		Tin họ c đạ i cương	05	3	3	255000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207114		Thự c tậ p gia cô ng	03	3	3	255000
4	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	21	3	3	255000
5	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	01	2	2	170000
6	207300		Anh vă n kỹ thuậ t	01	2	2	170000
7	202622	1	Phá p luậ t đạ i cương	06	2	2	170000
8	202501	1	Giá o dụ c thể chấ t 1	01	1	1	85000
9	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					21	21	

Tổ ng Họ c Phí 1,885,000
Nợ HK Cũ 670,000
Phả i Đó ng 2,555,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	01		An toà n lao độ ng& MT CN	Khanh	123----------	RD202	12345 90123
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	202501	01		Giá o dụ c thể chấ t 1	Tâ m	---456----------	NTD3	12345 9012345678
3	207114	03		Thự c tậ p gia cô ng	Khoa Ck	------789012----	CK01	12345 9012345678
4	214101	05		Tin họ c đạ i cương	Nhự t	123----------	PV323	12345 901234
4	214101	05	1	Tin họ c đạ i cương	Oanh	---456----------	TH.P02	12345 901234
4	207300	01		Anh vă n kỹ thuậ t	Dũ ng	------789-------	RD201	12345 90123
4	202622	06		Phá p luậ t đạ i cương	Hà	---------012----	PV325	12345 90123
6	200104	21		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	---------012----	TV103	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207417			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Huỳnh Thế Luân (09137036)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
3	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	17	3	3	255000
4	208438		Quả n trị dự á n	01	2	2	170000
5	208416		Quả n trị họ c	03	2	2	170000
6	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	03	2	2	170000
7	202622		Phá p luậ t đạ i cương	04	2	2	170000
8	202206	1	Vậ t lý đạ i cương A2	01	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					19	19	

Tổ ng Họ c Phí 1,715,000
Nợ HK Cũ 295,000
Phả i Đó ng 2,010,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	202206	01		Vậ t lý đạ i cương A2	Lan	123----------	PV333	12345 90123
2	200104	17		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hậ u	---456----------	TV301	12345 9012345678
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
4	208416	03		Quả n trị họ c	Giang	123----------	RD200	12345 90123
4	207121	03		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	------789-------	PV219	12345 9012345678
5	208438	01		Quả n trị dự á n	Hậ u	---456----------	PV315	12345 90123
6	202622	04		Phá p luậ t đạ i cương	Trung	---------012----	TV302	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	200107			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	202501			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207402			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Võ Đại Nghĩa (09137038)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	202121		Xá c suấ t thố ng kê	14	3	3	255000
4	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	02	3	3	255000
5	208416		Quả n trị họ c	03	2	2	170000
6	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	03	2	2	170000
7	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
8	202501	1	Giá o dụ c thể chấ t 1	01	1	1	85000
9	207202	1	Cơ lưu chấ t	01	2	2	170000
10	207103	1	Cơ họ c lý thuyế t	01	3	3	255000
Tổ ng Cộ ng					24	24	

Tổ ng Họ c Phí 2,140,000
Nợ HK Cũ 3,675,000
Phả i Đó ng 5,815,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207103	01		Cơ họ c lý thuyế t	Toà n	123----------	HD202	12345 9012345678
2	207202	01		Cơ lưu chấ t	Hù ng	------789-------	RD403	12345 9012345678
2	202121	14		Xá c suấ t thố ng kê	Trâ m	---------012----	TV302	12345 9012345678
3	202501	01		Giá o dụ c thể chấ t 1	Tâ m	---456----------	NTD3	12345 9012345678
4	208416	03		Quả n trị họ c	Giang	123----------	RD200	12345 90123
4	207121	03		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	------789-------	PV219	12345 9012345678
4	200104	02		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	----------345-	HD301	12345 9012345678
6	207108	02		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD203	12345 90123
6	207108	02	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD203	45678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Đình Nghiệp (09137010)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	214101		Tin họ c đạ i cương	03	3	3	255000
2	207103	1	Cơ họ c lý thuyế t	03	3	3	255000
3	202109	1	Toá n cao cấ p A2	02	3	3	255000
4	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
5	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
6	202201	1	Vậ t lý đạ i cương	01	2	2	170000
7	208416		Quả n trị họ c	02	2	2	170000
8	202622		Phá p luậ t đạ i cương	04	2	2	170000
9	207109		Kỹ thuậ t điệ n	04	2	2	170000
10	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					23	23	

Tổ ng Họ c Phí 2,055,000
Nợ HK Cũ 780,000
Phả i Đó ng 2,835,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207504	01	2	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
2	202201	01		Vậ t lý đạ i cương	Lan	---456----------	PV333	12345 90123
2	202109	02		Toá n cao cấ p A2	Quý	------789-------	HD305	12345 9012345678
2	208416	02		Quả n trị họ c	Tuyế t	---------012----	RD403	12345 90123
3	214101	03		Tin họ c đạ i cương	Oanh	123----------	HD204	12345 901234
3	214101	03	1	Tin họ c đạ i cương	Cườ ng	---456----------	TH.P02	12345 901234
4	207109	04		Kỹ thuậ t điệ n	Bằ ng	123----------	PV337	90123
5	207109	04	4	Kỹ thuậ t điệ n	Bằ ng	123456----------	P321	90123
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
6	207103	03		Cơ họ c lý thuyế t	Toà n	------789-------	TV303	12345 9012345678
6	202622	04		Phá p luậ t đạ i cương	Trung	---------012----	TV302	12345 90123
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	202120			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Trần Liêm Hồng Nguyễn (09137039)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213601		Anh vă n 1	19	5	5	425000
2	207114		Thự c tậ p gia cô ng	05	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
4	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
5	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	02	2	2	170000
6	202206	1	Vậ t lý đạ i cương A2	01	2	2	170000
7	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					19	19	

Tổ ng Họ c Phí 1,715,000
Nợ HK Cũ 100,000
Phả i Đó ng 1,815,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	202206	01		Vậ t lý đạ i cương A2	Lan	123----------	PV333	12345 90123
2	207114	05		Thự c tậ p gia cô ng	Khoa Ck	------789012----	CK01	12345 9012345678
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
5	213601	19		Anh vă n 1	An	123456----------	RD305	12345 90123456
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
7	207121	02		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	------789-------	RD502	12345 9012345678
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Trần Đình Nhất (09137011)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
3	202121		Xá c suấ t thố ng kê	08	3	3	255000
4	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
5	207300		Anh vă n kỹ thuậ t	02	2	2	170000
6	202622		Phá p luậ t đạ i cương	07	2	2	170000
7	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
8	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	02	2	2	170000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					21	21	

Tổ ng Họ c Phí 1,885,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	02		An toà n lao độ ng& MT CN	Hạ nh	123----------	RD104	12345 90123
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
3	202622	07		Phá p luậ t đạ i cương	Hà	---456----------	PV333	12345 90123
4	202121	08		Xá c suấ t thố ng kê	Nghĩa	123----------	TV302	12345 9012345678
5	207300	02		Anh vă n kỹ thuậ t	Dũ ng	123----------	RD501	12345 90123
6	207504	01	3	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207110			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Thái Hải Phi (09137040)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207103	1	Cơ họ c lý thuyế t	03	3	3	255000
3	202109	1	Toá n cao cấ p A2	01	3	3	255000
4	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	01	2	2	170000
5	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
6	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	01	2	2	170000
7	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
8	207605		Kỹ thuậ t lậ p trì nh	01	2	2	170000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					21	21	

Tổ ng Họ c Phí 1,885,000
Nợ HK Cũ 130,000
Phả i Đó ng 2,015,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	01		An toà n lao độ ng& MT CN	Khanh	123----------	RD202	12345 90123
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	207605	01		Kỹ thuậ t lậ p trì nh	Hù ng	123----------	PV227	90123
3	207110	01		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	---456----------	RD502	12345
5	202109	01		Toá n cao cấ p A2	Kcô ng	123----------	PV333	12345 9012345678
6	207110	01	2	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	123456----------	R205.1	90123
6	207103	03		Cơ họ c lý thuyế t	Toà n	------789-------	TV303	12345 9012345678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	202502			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Thân Thế Phong (09137012)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	08	3	3	255000
3	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	01	2	2	170000
4	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
5	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
6	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	03	2	2	170000
7	207113		Sứ c bề n vậ t liệ u	01	3	3	255000
8	207605		Kỹ thuậ t lậ p trì nh	01	2	2	170000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					21	21	

Tổ ng Họ c Phí 1,885,000
Nợ HK Cũ -85,000
Phả i Đó ng 1,800,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	01		An toà n lao độ ng& MT CN	Khanh	123----------	RD202	12345 90123
2	207113	01		Sứ c bề n vậ t liệ u	Toà n	---456----------	HD202	12345 9012345678
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	207605	01		Kỹ thuậ t lậ p trì nh	Hù ng	123----------	PV227	90123
4	207110	03	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789012----	R205.1	90123
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
6	200104	08		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	----------345-	HD301	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207110	03		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789-------	RD401	12345
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	202501			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Nam Quyền (09137013)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213602		Anh vă n 2	03	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	04	3	3	255000
4	207100		Chi tiế t má y	01	3	3	255000
5	208438		Quả n trị dự á n	03	2	2	170000
6	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	03	2	2	170000
7	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					20	20	

Tổ ng Họ c Phí 1,800,000
Nợ HK Cũ -85,000
Phả i Đó ng 1,715,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207108	04	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	------789012----	HD203	45678
2	207108	04		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	---------012----	HD203	12345 90123
4	213602	03		Anh vă n 2	Anh	123456----------	RD504	12345 90123456
4	207110	03	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789012----	R205.1	90123
6	208438	03		Quả n trị dự á n	Thơ	123----------	PV227	12345 90123
6	207100	01		Chi tiế t má y	Dũ ng	---------012----	HD203	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207110	03		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789-------	RD401	12345
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207121			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207504			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	214101			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Phan Ngọc Sinh (09137041)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207113		Sứ c bề n vậ t liệ u	01	3	3	255000
3	202121		Xá c suấ t thố ng kê	15	3	3	255000
4	202109	1	Toá n cao cấ p A2	01	3	3	255000
5	208438		Quả n trị dự á n	01	2	2	170000
6	207202		Cơ lưu chấ t	01	2	2	170000
7	213601		Anh vă n 1	15	5	5	425000
8	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	06	3	3	255000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					26	26	

Tổ ng Họ c Phí 2,310,000
Nợ HK Cũ 145,000
Phả i Đó ng 2,455,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207113	01		Sứ c bề n vậ t liệ u	Toà n	---456----------	HD202	12345 9012345678
2	207202	01		Cơ lưu chấ t	Hù ng	------789-------	RD403	12345 9012345678
3	207108	06		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Quý	------789-------	PV219	12345 90123
3	207108	06	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Quý	------789012----	PV219	45678
4	202121	15		Xá c suấ t thố ng kê	Nghĩa	---------012----	TV303	12345 9012345678
5	202109	01		Toá n cao cấ p A2	Kcô ng	123----------	PV333	12345 9012345678
5	208438	01		Quả n trị dự á n	Hậ u	---456----------	PV315	12345 90123
6	213601	15		Anh vă n 1	Vang	123456----------	RD404	12345 90123456
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Trần Nam Sơn (09137042)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
2	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	02	3	3	255000
3	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	01	2	2	170000
4	207202		Cơ lưu chấ t	01	2	2	170000
5	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
6	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
7	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
8	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
9	207221		PP bố trí thí nghiệ m & XLSL	01	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					21	21	

Tổ ng Họ c Phí 1,885,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	01		An toà n lao độ ng& MT CN	Khanh	123----------	RD202	12345 90123
2	207202	01		Cơ lưu chấ t	Hù ng	------789-------	RD403	12345 9012345678
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
4	207221	01	2	PP bố trí thí nghiệ m & XLSL	Xuâ n	123456----------	TT.CK1	45678
4	200104	02		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	----------345-	HD301	12345 9012345678
6	207504	01	3	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
6	207221	01		PP bố trí thí nghiệ m & XLSL	Xuâ n	------789-------	RD202	90123
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207402			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207417			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Phạm Minh Thanh (09137014)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213602		Anh vă n 2	13	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207103	1	Cơ họ c lý thuyế t	02	3	3	255000
4	202121		Xá c suấ t thố ng kê	12	3	3	255000
5	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	01	2	2	170000
6	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
7	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	03	2	2	170000
8	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					22	22	

Tổ ng Họ c Phí 1,970,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	01		An toà n lao độ ng& MT CN	Khanh	123----------	RD202	12345 90123
2	202121	12		Xá c suấ t thố ng kê	Trâ m	------789-------	TV102	12345 9012345678
2	207103	02		Cơ họ c lý thuyế t	Toà n	---------012----	RD503	12345 9012345678
4	207110	03	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789012----	R205.1	90123
5	213602	13		Anh vă n 2	Thể m	123456----------	RD403	12345 90123456
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207110	03		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789-------	RD401	12345
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207121			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Hoàng Thế (09137044)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213602		Anh vă n 2	13	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	02	3	3	255000
4	202121		Xá c suấ t thố ng kê	02	3	3	255000
5	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	04	3	3	255000
6	208416		Quả n trị họ c	04	2	2	170000
7	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	02	2	2	170000
8	207605		Kỹ thuậ t lậ p trì nh	01	2	2	170000
9	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	05	2	2	170000
10	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					27	27	

Tổ ng Họ c Phí 2,395,000
Nợ HK Cũ -170,000
Phả i Đó ng 2,225,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	02		An toà n lao độ ng& MT CN	Hạ nh	123----------	RD104	12345 90123
2	207110	05	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Hiề n	------789012----	R205.1	45678
3	207605	01		Kỹ thuậ t lậ p trì nh	Hù ng	123----------	PV227	90123
4	200104	04		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	---456----------	TV201	12345 9012345678
5	213602	13		Anh vă n 2	Thẩ m	123456----------	RD403	12345 90123456
5	208416	04		Quả n trị họ c	Đứ c	---------012----	RD105	12345 90123
6	207108	02		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD203	12345 90123
6	207108	02	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD203	45678
6	207110	05		Kỹ thuậ t điệ n tử	Hiề n	---------012----	RD201	90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	202121	02		Xá c suấ t thố ng kê	Trâ m	---456----------	TV302	12345 9012345678
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Ngọc Thiên (09137045)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207113		Sứ c bề n vậ t liệ u	01	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
4	202109	1	Toá n cao cấ p A2	07	3	3	255000
5	208438		Quả n trị dự á n	03	2	2	170000
6	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	02	2	2	170000
7	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	01	2	2	170000
8	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					22	22	

Tổ ng Họ c Phí 1,970,000
Nợ HK Cũ 660,000
Phả i Đó ng 2,630,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	02		An toà n lao độ ng& MT CN	Hạ nh	123----------	RD104	12345 90123
2	207113	01		Sứ c bề n vậ t liệ u	Toà n	---456----------	HD202	12345 9012345678
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
3	207110	01		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	---456----------	RD502	12345
5	207110	01	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	123456----------	R205.1	90123
6	208438	03		Quả n trị dự á n	Thơ	123----------	PV227	12345 90123
6	202109	07		Toá n cao cấ p A2	Kcô ng	------789-------	HD204	12345 9012345678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Trần Đại Thủy Tiên (09137046)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213601	1	Anh vă n 1	15	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
4	207103	1	Cơ họ c lý thuyế t	03	3	3	255000
5	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	02	2	2	170000
6	207202		Cơ lưu chấ t	01	2	2	170000
7	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	03	2	2	170000
8	207111		Nguyê n lý má y	01	3	3	255000
Tổ ng Cộ ng					23	23	

Tổ ng Họ c Phí 2,055,000
Nợ HK Cũ 45,000
Phả i Đó ng 2,100,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	02		An toà n lao độ ng& MT CN	Hạ nh	123----------	RD104	12345 90123
2	207202	01		Cơ lưu chấ t	Hù ng	------789-------	RD403	12345 9012345678
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
4	207121	03		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	------789-------	PV219	12345 9012345678
4	207111	01		Nguyê n lý má y	Tiê n	---------012----	RD301	12345 9012345678
6	213601	15		Anh vă n 1	Vang	123456----------	RD404	12345 90123456
6	207103	03		Cơ họ c lý thuyế t	Toà n	------789-------	TV303	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	200106			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	200107			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Nguyễn Văn Trắng (09137047)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	214101	1	Tin họ c đạ i cương	05	3	3	255000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	06	3	3	255000
4	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	02	2	2	170000
5	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
6	207300		Anh vă n kỹ thuậ t	02	2	2	170000
7	207100		Chi tiế t má y	01	3	3	255000
8	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					20	20	

Tổ ng Họ c Phí 1,800,000
Nợ HK Cũ 850,000
Phả i Đó ng 2,650,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	02		An toà n lao độ ng& MT CN	Hạ nh	123----------	RD104	12345 90123
3	207504	01	1	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
4	214101	05		Tin họ c đạ i cương	Nhự t	123----------	PV323	12345 901234
4	214101	05	2	Tin họ c đạ i cương	Nhự t	---456----------	TH.P03	12345 901234
5	207300	02		Anh vă n kỹ thuậ t	Dũ ng	123----------	RD501	12345 90123
6	207100	01		Chi tiế t má y	Dũ ng	---------012----	HD203	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	200104	06		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	---456----------	TV103	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	202120			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207114			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	213601			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Phan Ngọc Tri (09137015)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213602		Anh vă n 2	02	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	03	3	3	255000
4	202121	1	Xá c suấ t thố ng kê	11	3	3	255000
5	202110		Toá n cao cấ p A3	01	3	3	255000
6	208438		Quả n trị dự á n	03	2	2	170000
7	208416		Quả n trị họ c	03	2	2	170000
8	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	03	2	2	170000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					25	25	

Tổ ng Họ c Phí 2,225,000
Nợ HK Cũ 1,110,000
Phả i Đó ng 3,335,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
3	213602	02		Anh vă n 2	Nga	123456----------	RD503	12345 90123456
3	202121	11		Xá c suấ t thố ng kê	Nghĩa	------789-------	TV201	12345 9012345678
3	202110	01		Toá n cao cấ p A3	Kỳ	---------012----	PV225	12345 9012345678
4	208416	03		Quả n trị họ c	Giang	123----------	RD200	12345 90123
4	207108	03		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Quý	---456----------	RD305	12345 90123
4	207110	03	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789012----	R205.1	90123
5	207108	03	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Quý	123456----------	PV319	45678
6	208438	03		Quả n trị dự á n	Thơ	123----------	PV227	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207110	03		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789-------	RD401	12345
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207109			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Lê Văn Trung (09137016)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	208438		Quả n trị dự á n	02	2	2	170000
3	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
4	207300		Anh vă n kỹ thuậ t	02	2	2	170000
5	207202		Cơ lưu chấ t	02	2	2	170000
6	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	03	2	2	170000
7	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
8	202622		Phá p luậ t đạ i cương	06	2	2	170000
9	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	04	2	2	170000
10	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					21	21	

Tổ ng Họ c Phí 1,885,000
Nợ HK Cũ 100,000
Giả m HP (%) 100
Phả i Đó ng 200,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	208438	02		Quả n trị dự á n	Hậ u	123----------	RD502	12345 90123
3	207504	01	1	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
3	207110	04		Kỹ thuậ t điệ n tử	Tườ ng	123----------	PV227	12345
3	207110	04	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Tườ ng	123456----------	R205.2	90123
4	207121	03		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	------789-------	PV219	12345 9012345678
4	202622	06		Phá p luậ t đạ i cương	Hà	---------012----	PV325	12345 90123
5	207300	02		Anh vă n kỹ thuậ t	Dũ ng	123----------	RD501	12345 90123
6	207202	02		Cơ lưu chấ t	Tâ m	123----------	HD205	12345 9012345678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207417			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Phạm Hoàng Trường (09137017)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213601	1	Anh vă n 1	24	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	208438		Quả n trị dự á n	01	2	2	170000
4	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
5	207300		Anh vă n kỹ thuậ t	02	2	2	170000
6	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	01	2	2	170000
7	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	05	2	2	170000
8	202206	1	Vậ t lý đạ i cương A2	02	2	2	170000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	18	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					22	22	

Tổ ng Họ c Phí 1,970,000
Nợ HK Cũ -340,000
Phả i Đó ng 1,630,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207504	01	2	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
2	207121	01		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	---------012----	RD104	12345 9012345678
3	213601	24		Anh vă n 1	Xá	123456----------	RD204	12345 90123456
5	207300	02		Anh vă n kỹ thuậ t	Dũ ng	123----------	RD501	12345 90123
5	207110	05	2	Kỹ thuậ t điệ n tử	Hiề n	123456----------	R205.2	45678
5	208438	01		Quả n trị dự á n	Hậ u	---456----------	PV315	12345 90123
6	207110	05		Kỹ thuậ t điệ n tử	Hiề n	---------012----	RD201	90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	202206	02		Vậ t lý đạ i cương A2	Lan	------789-------	TV102	12345 90123
8	200107	18		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Chi	---------012----	TV303	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	208416			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Lê Anh Tuấn (09137049)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207103	1	Cơ họ c lý thuyế t	03	3	3	255000
3	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
4	202502	1	Giá o dụ c thể chấ t 2	13	1	1	85000
5	207113		Sứ c bề n vậ t liệ u	01	3	3	255000
6	207111		Nguyê n lý má y	01	3	3	255000
7	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					17	17	

Tổ ng Họ c Phí 1,545,000
Nợ HK Cũ -85,000
Phả i Đó ng 1,460,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207113	01		Sứ c bề n vậ t liệ u	Toà n	---456----------	HD202	12345 9012345678
3	202502	13		Giá o dụ c thể chấ t 2	Tâ m	123----------	NTD2	12345 9012345678
4	207111	01		Nguyê n lý má y	Tiê n	---------012----	RD301	12345 9012345678
6	207103	03		Cơ họ c lý thuyế t	Toà n	------789-------	TV303	12345 9012345678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	207110			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207121			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	208438			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Đinh Nguyễn Trường Viên (09137018)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	213602		Anh vă n 2	04	5	5	425000
2	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
4	208438		Quả n trị dự á n	01	2	2	170000
5	207504		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	01	2	2	170000
6	207202		Cơ lưu chấ t	01	2	2	170000
7	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	03	2	2	170000
8	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	05	2	2	170000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					23	23	

Tổ ng Họ c Phí 2,055,000
Nợ HK Cũ 95,000
Phả i Đó ng 2,150,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207504	01	2	Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	123456----------	R205.1	45678
2	207202	01		Cơ lưu chấ t	Hù ng	------789-------	RD403	12345 9012345678
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
4	207121	03		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	------789-------	PV219	12345 9012345678
5	207110	05	2	Kỹ thuậ t điệ n tử	Hiề n	123456----------	R205.2	45678
5	208438	01		Quả n trị dự á n	Hậ u	---456----------	PV315	12345 90123
6	213602	04		Anh vă n 2	An	123456----------	RD504	12345 90123456
6	207110	05		Kỹ thuậ t điệ n tử	Hiề n	---------012----	RD201	90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207504	01		Kỹ thuậ t TĐ khí né n & thủ y lự c	Chí nh	---------012----	RD102	90123
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Võ Phước Vinh (09137019)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	202109	1	Toá n cao cấ p A2	01	3	3	255000
3	207701		An toà n lao độ ng& MT CN	01	2	2	170000
4	207110		Kỹ thuậ t điệ n tử	03	2	2	170000
5	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	11	2	2	170000
6	202120		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	01	2	2	170000
7	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	04	3	3	255000
Tổ ng Cộ ng					17	17	

Tổ ng Họ c Phí 1,545,000
Nợ HK Cũ -85,000
Phả i Đó ng 1,460,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207701	01		An toà n lao độ ng& MT CN	Khanh	123----------	RD202	12345 90123
2	207108	04	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	------789012----	HD203	45678
2	207108	04		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	---------012----	HD203	12345 90123
4	207110	03	1	Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789012----	R205.1	90123
5	202109	01		Toá n cao cấ p A2	Kcô ng	123----------	PV333	12345 9012345678
6	202120	01		Quy hoạ ch tuyế n tí nh	Trâ m	---------012----	RD104	12345 90123
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	207110	03		Kỹ thuậ t điệ n tử	Ngà	------789-------	RD401	12345
8	200107	11		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	------789-------	TV101	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	200104			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	202501			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207121			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				
	207605			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN M7260A

Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu

Họ c Kỳ 2 - Nă m Họ c 10-11

Họ Tê n SV Đoàn Thanh Xuân (09137020)
Lớ p DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngà y In 26/12/10

STT	Mã MH	HL	Tê n Mô n Họ c	Nhó m	TC	TCHP	Số Tiề n
1	207220		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	02	3	3	255000
2	207111		Nguyê n lý má y	01	3	3	255000
3	207108		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	01	3	3	255000
4	202109	1	Toá n cao cấ p A2	01	3	3	255000
5	200104		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	06	3	3	255000
6	207202		Cơ lưu chấ t	01	2	2	170000
7	207121		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	02	2	2	170000
8	202206	1	Vậ t lý đạ i cương A2	02	2	2	170000
9	200107		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	17	2	2	170000
Tổ ng Cộ ng					23	23	

Tổ ng Họ c Phí 2,055,000
Nợ HK Cũ 400,000
Phả i Đó ng 2,455,000

Khá c: Phụ thu họ c phí theo nhó m ngà nh(100000)

Thứ	Mã MH	Nhó m	Tổ	Tê n Mô n Họ c	CBGD	Tiế t Họ c	Phò ng	123456789012345678901
Thời Khóa Biểu								
2	207202	01		Cơ lưu chấ t	Hù ng	------789-------	RD403	12345 9012345678
3	207108	01		Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123----------	HD305	12345 90123
3	207108	01	1	Hì nh họ c họ a hì nh- vẽ kỹ thuậ t	Thanh	123456----------	HD305	45678
4	207111	01		Nguyê n lý má y	Tiê n	---------012----	RD301	12345 9012345678
5	202109	01		Toá n cao cấ p A2	Kcô ng	123----------	PV333	12345 9012345678
7	207220	02		Nhiệ t độ ng lự c họ c kỹ thuậ t	Đứ c	123----------	RD501	12345 9012345678
7	200104	06		Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	Hồ ng	---456----------	TV103	12345 9012345678
7	207121	02		Vậ t liệ u và cô ng nghệ kim loạ i	Quý	------789-------	RD502	12345 9012345678
8	202206	02		Vậ t lý đạ i cương A2	Lan	------789-------	TV102	12345 90123
8	200107	17		Tư tưở ng Hồ Chí Minh	Hồ ng	---------012----	TV202	12345 90123
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học								
	202501			Khô ng ĐK đượ c vì khả nă ng mở lớ p, TKB ...				

Lưu ý : Mỗ i ký tự củ a dã y 12345678901234567... (trong tuầ n họ c) diễ n tả cho 1 tuầ n lễ .
Ký tự 1 đầ u tiê n diễ n tả tuầ n thứ nhấ t củ a họ c kỳ (tuầ n 20).
Cá c ký tự 1 kế tiế p (nế u có) diễ n tả tuầ n thứ 11, 21 củ a họ c kỳ .
Ngà y Bắ t Đầ u Họ c Kỳ : 20/12/10 (1=Tuầ n 20)

In Ngà y 26/12/10

TP.HCM, Ngà y 26 thá ng 12 nă m 2010
Ngườ i lậ p biể u